



**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**  
\*  
**Số 32-KL/TW**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**  
**về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng**  
**do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ**

Tờ trình của Ban Tổ chức Trung ương (Tờ trình số 157-TTr/BTCTW, ngày 28/02/2022) về 2 năm thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 12/9/2019 của Ban Bí thư về độ tuổi tham gia công tác hội, Ban Bí thư kết luận như sau:

**1. Thông nhất thực hiện một số nội dung về tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự chủ tịch, phó chủ tịch hội quần chúng ở Trung ương (gọi tắt là lãnh đạo hội) do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ như sau:**

**1.1. Về tiêu chuẩn, điều kiện:**

Lãnh đạo hội phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực lãnh đạo, quản lý, có kinh nghiệm trong công tác quần chúng.

- Đối với lãnh đạo hội còn trong độ tuổi lao động thì thực hiện theo các quy định chung về cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

- Đối với lãnh đạo hội đã hết tuổi lao động phải có đủ sức khoẻ để làm việc; có tinh thần trách nhiệm cao, năng lực, uy tín cao trong cán bộ, hội viên.

- Lãnh đạo các hội chuyên ngành phải có chuyên môn phù hợp.

**1.2. Về tuổi tham gia lãnh đạo hội:**

- Đối với nhân sự đã hết tuổi lao động thì tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử lãnh đạo hội không quá 65 tuổi. Đối với chủ tịch hội, trường hợp đặc biệt không quá 70 tuổi, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đối với lãnh đạo hội trong độ tuổi lao động khi đến tuổi nghỉ hưu thì thực hiện theo quy định, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

1.3. Về nhiệm kỳ: Chủ tịch hội giữ chức vụ không quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp. Trường hợp đã giữ chức vụ 2 nhiệm kỳ liên tiếp mà chưa đến tuổi nghỉ hưu theo quy định thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch hay bố trí công tác khác.

1.4. Về thẩm quyền giới thiệu nhân sự: Nhân sự được giới thiệu ứng cử lãnh đạo hội phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ.

*- Đối với các hội có đảng đoàn:*

Ban Bí thư xem xét giới thiệu nhân sự ứng cử chủ tịch hội. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với ban đảng Trung ương được phân công theo dõi, chỉ đạo hội, cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan xem xét, giới thiệu nhân sự ứng cử phó chủ tịch hội (trừ nhân sự thuộc thẩm quyền Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý). Đảng đoàn xem xét, quyết định các nhân sự khác theo quy định, trường hợp cần thiết thì báo cáo xin ý kiến ban đảng được phân công theo dõi, chỉ đạo (trừ nhân sự thuộc thẩm quyền Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý).

*- Đối với các hội không có đảng đoàn:*

Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với ban đảng Trung ương được phân công theo dõi, chỉ đạo hội, Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ, cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan xem xét, giới thiệu nhân sự ứng cử chủ tịch hội (trừ nhân sự thuộc thẩm quyền Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý).

Đối với các hội là thành viên của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam thì nhân sự ứng cử chủ tịch hội do Đảng đoàn Liên hiệp các Hội, tổ chức hữu nghị giới thiệu, trường hợp cần thiết thì báo cáo xin ý kiến ban đảng theo dõi, chỉ đạo (trừ nhân sự thuộc thẩm quyền Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý). Tập thể lãnh đạo hội xem xét, giới thiệu phó chủ tịch, các thành viên khác theo quy định (trừ nhân sự thuộc thẩm quyền Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý).

1.5. Về phân công các ban đảng Trung ương, ban cán sự đảng bộ, ngành tham gia đảng đoàn và lãnh đạo hội:

Các ban đảng Trung ương được phân công theo dõi, chỉ đạo hội và ban cán sự đảng bộ, ngành có chức năng quản lý nhà nước đối với hội căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn có thể cử đại diện lãnh đạo tham gia đảng đoàn, giới thiệu bầu giữ chức phó chủ tịch hoặc ủy viên ban thường vụ hội; cử đại diện dự họp đảng đoàn (nơi không có đại diện lãnh đạo tham gia đảng đoàn), dự họp ban thường vụ hội (nơi không có đảng đoàn).

## 2. Tổ chức thực hiện

- Kết luận này thay thế Kết luận số 58-KL/TW, ngày 12/9/2019 của Ban Bí thư về độ tuổi tham gia công tác hội. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, ban đảng trực thuộc Trung ương và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (danh sách kèm theo) chịu trách nhiệm thực hiện Kết luận này.

- Ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương căn cứ Kết luận của Ban Bí thư và tình hình thực tế ở địa phương để quy định cụ thể đối với các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương cho phù hợp. Đảng đoàn, lãnh đạo các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương cụ thể hoá việc thực hiện đối với các hội thành viên.

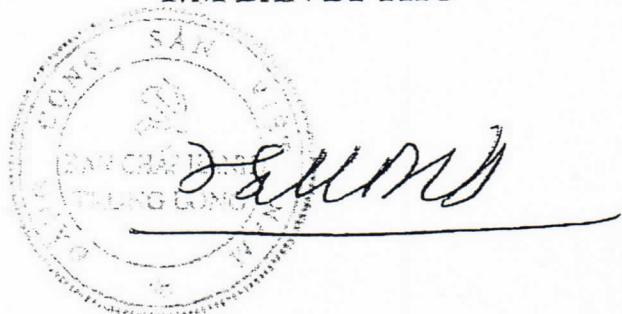
- Ban Tổ chức Trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì các cấp uỷ, tổ chức đảng, các hội và các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Tổ chức Trung ương để tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư.

### Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương,
- Các đồng chí Bộ Chính trị, Ban Bí thư,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Võ Văn Thưởng

**DANH SÁCH 30 HỘI DO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC  
GIAO NHIỆM VỤ Ở TRUNG ƯƠNG**

*(Kèm theo Kết luận số 32-KL/TW, ngày 30/3/2022 của Ban Bí thư)*

STT	TÊN HỘI
1	Liên hiệp các hội văn học - nghệ thuật Việt Nam
2	Liên hiệp các hội khoa học - kỹ thuật Việt Nam
3	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam
4	Hội Nhà báo Việt Nam
5	Hội Nhà văn Việt Nam
6	Hội Luật gia Việt Nam
7	Hội Chữ thập đỏ Việt Nam
8	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam
9	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
10	Liên đoàn Luật sư Việt Nam
11	Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam
12	Hội Nhạc sỹ Việt Nam
13	Hội Điện ảnh Việt Nam
14	Hội Nghệ sỹ múa Việt Nam
15	Hội Kiến trúc sư Việt Nam
16	Hội Mỹ thuật Việt Nam
17	Hội Nghệ sỹ sân khấu Việt Nam
18	Hội Văn học - nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam
19	Hội Nghệ sỹ nhiếp ảnh Việt Nam
20	Hội Người mù Việt Nam
21	Hội Đông y Việt Nam
22	Tổng hội Y học Việt Nam
23	Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam
24	Hội Nạn nhân chất độc da cam/đioxin Việt Nam
25	Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam
26	Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam
27	Hội Khuyến học Việt Nam
28	Hội Người cao tuổi Việt Nam
29	Hội Khoa học lịch sử Việt Nam
30	Hội Xuất bản Việt Nam